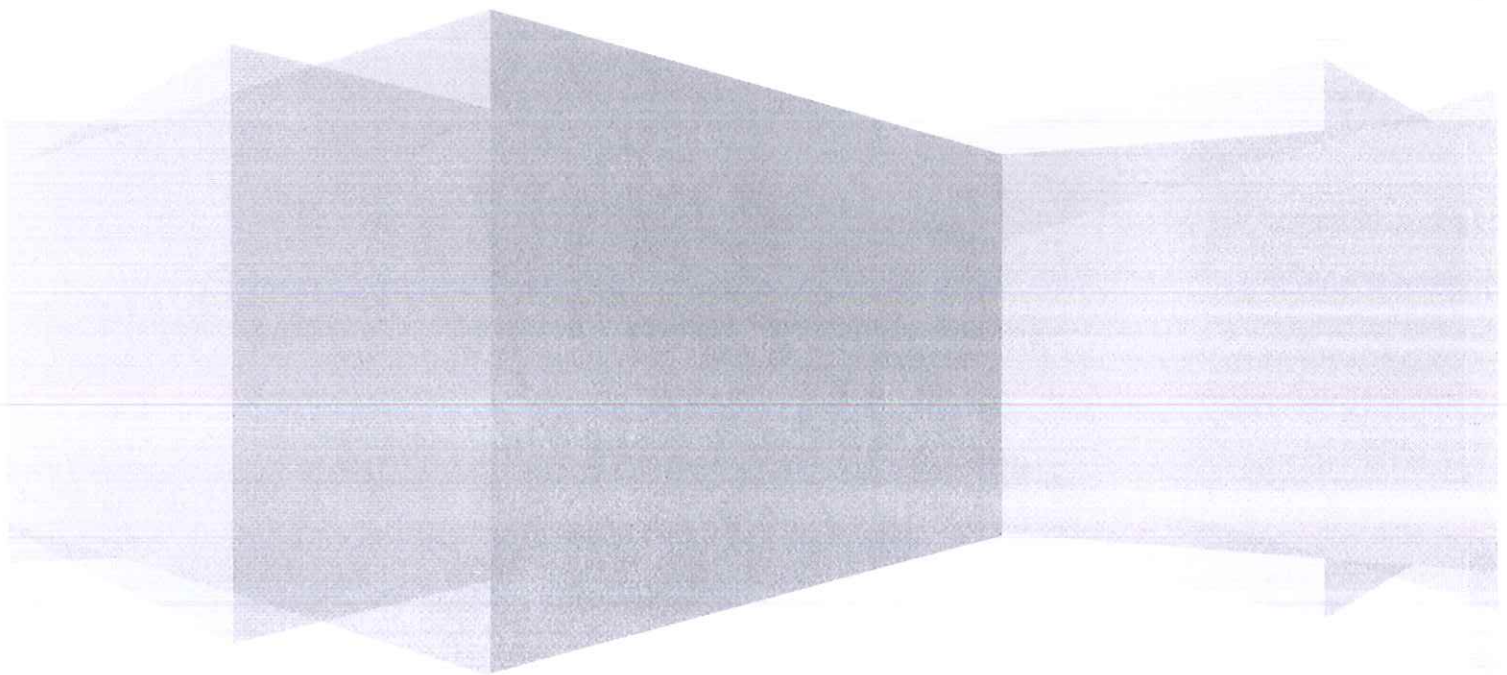


CÔNG TY CỔ PHẦN XÍCH LÍP ĐÔNG ANH

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
Năm 2021**



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÍCH LÍP ĐÔNG ANH
NĂM 2021

MỤC LỤC

| | |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| Danh sách bảng biểu | 1 |
| I. THÔNG TIN CHUNG | 2 |
| 1. Thông tin khái quát | 2 |
| 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh: | 3 |
| 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý | 4 |
| 4. Định hướng phát triển | 5 |
| 5. Các rủi ro | 7 |
| II. Tình hình hoạt động trong năm | 8 |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh..... | 8 |
| 2. Tổ chức và nhân sự | 8 |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án | 17 |
| 4. Tình hình tài chính | 17 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: | 18 |
| 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty | 19 |
| III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc | 21 |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | 21 |
| 2. Tình hình tài chính..... | 22 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: | 23 |
| 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :..... | 23 |
| 5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán | 23 |
| 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty | 23 |
| IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty..... | 23 |
| 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty: | 23 |
| 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty: .. | 24 |
| 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: | 24 |
| V. Quản trị công ty. | 24 |

| | |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1. Hội đồng quản trị | 24 |
| 2. Ban Kiểm soát | 28 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát | 32 |
| VI. Báo cáo tài chính..... | 33 |
| 1. Ý kiến kiểm toán:..... | 33 |
| 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: | 33 |

Danh sách bảng biểu

| | |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| Bảng số 1: Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 | 8 |
| Bảng số 2: Cơ cấu lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2021..... | 15 |
| Bảng số 3: Tình hình tài chính của Công ty năm 2020-2021..... | 17 |
| Bảng số 4: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2020- 2021 | 17 |
| Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/12/2021 | 19 |
| Bảng số 6: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 | 21 |
| Bảng số 7: Tình hình tài sản của Công ty năm 2020-2021 | 22 |
| Bảng số 8: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2020-2021 | 22 |
| Bảng số 9: Các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2021 | 27 |
| Bảng số 10: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát | 32 |

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Công ty cổ phần Xích líp Đông Anh được chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước – Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Xích líp Đông Anh và chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty Cổ phần từ ngày 27 tháng 8 năm 2009.

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Xích Líp Đông Anh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100696 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/08/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 24/6/2019.
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 11, Tổ 47, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: 04.38832369/38832200
- Website: <http://www.xichlipda.vn>
- Mã cổ phiếu: DFC

Quá trình hình thành và phát triển:

- Xí nghiệp Xích Líp Xe đạp được thành lập ngày 17/7/1974 theo quyết định số 222/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội.
- Theo quyết định số 2911/QĐ-UB ngày 20/11/1992 của UBND Thành phố Hà Nội, doanh nghiệp Xí nghiệp Xích Líp được thành lập.
- Theo quyết định số 5649/QĐ-UB ngày 30/12/1998 của UBND Thành phố Hà Nội, Xí nghiệp Xích xe đạp được đổi tên thành Công ty Xích Líp Đông Anh.
- Năm 2003, theo quyết định số: 2040/QĐ-UB ngày 15/4/2003 và quyết định số: 7862/QĐ-UB ngày 23/12/2003 của UBND Thành phố Hà Nội, Công ty đã sáp nhập thêm 02 Công ty là Công ty Bi Hà Nội và Công ty Phụ tùng xe đạp Đông Anh.
- Năm 2005, căn cứ quyết định số 98 ngày 11/7/2005 của uỷ ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Công ty Xích Líp Đông Anh được đổi tên thành Công ty TNHH MTV Xích líp Đông Anh.
- Năm 2009, theo Quyết định số 3267/QĐ-UB ngày 01/7/2009 của UBND Thành phố Hà Nội, Công ty TNHH NN MTV Xích Líp Đông Anh được đổi tên thành Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100696 đăng ký lần đầu ngày 27/08/2009, đăng ký thay đổi lần 03 ngày 24/6/2019, công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ là 60.000.000.000 đồng.
- Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Xích líp Đông Anh hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ 60.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.
- Ngày 03/08/2012 Công ty được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận là công

ty đại chúng theo Quyết định số 2708.

- Ngày 14/1/2016 được VSD cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 03/2016/GCNCP-VSD.

- Ngày 4/1/2017 Công ty đã có quyết định số 07/QĐ-SGDHN của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn **UPCOM** và thông báo số 09/TB-SGDHN ngày 4/1/2017 về việc thông báo ngày giao dịch đầu tiên trên thị trường **UPCOM**.

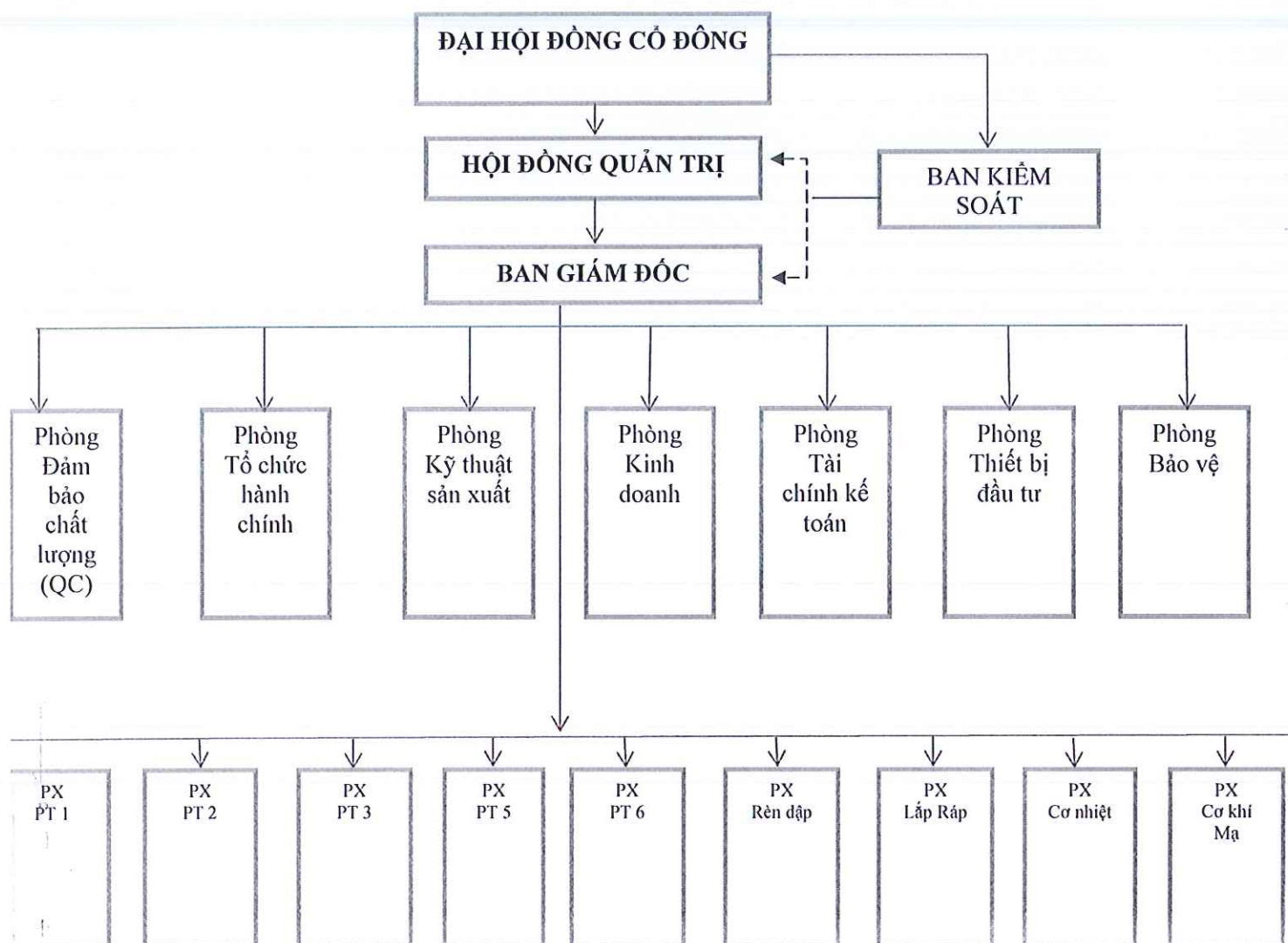
2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

❖ Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị)
 - Sản xuất xe có động cơ.
 - Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic
 - Sản xuất kim loại
 - Sản xuất phương tiện vận tải khác.
 - Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu.
 - Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất
 - Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học
 - Bán, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác
 - Bán buôn (trừ ô tô, mô tô, xe máy, xe có động cơ khác)
 - Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải
 - Dịch vụ ăn uống
 - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất
 - Hoạt động của trụ sở văn phòng; hoạt động tư vấn quản lý.
 - Quảng cáo và nghiên cứu thị trường
 - Cho thuê máy móc thiết bị (không kèm người điều khiển); cho thuê đồ dùng cá nhân, gia đình; cho thuê tài sản vô hình phi tài chính.
 - Hoạt động dịch vụ lao động và việc làm
 - Hoạt động hành chính hỗ trợ văn phòng và các hoạt động hỗ trợ kinh doanh khác.
 - Giáo dục và đào tạo
 - Kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu
 - Kinh doanh các ngành nghề mà pháp luật không cấm.
- ❖ Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các tỉnh thành lân cận

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

↓ Mô hình quản lý công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Xích lập Đông Anh)

Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban như sau:

- **Đại Hội đồng Cổ đông:** là cơ quan quyết định cao nhất, có quyền thông qua định hướng phát triển công ty, quyết định các vấn đề về tài chính, kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty, mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần...
- **Hội đồng quản trị:** do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- **Ban Kiểm soát:** do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt đại hội đồng cổ đông kiểm tra toàn bộ hệ thống tài chính và việc thực hiện các quy chế của Công ty, kiểm tra bất thường khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông, can thiệp vào hoạt động của Công ty khi cần...
- **Tổng Giám đốc:** thực hiện các quyền và nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

- **Các Phó Tổng Giám đốc:** giúp Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được Tổng giám đốc phân công hoặc ủy quyền.
- **Kế toán trưởng:** có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán của Công ty; đề xuất các giải pháp và điều kiện tạo nguồn vốn cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển Công ty; giúp Tổng Giám đốc giám sát tài chính và phát huy các nguồn lực tài chính tại Công ty theo pháp luật về tài chính và kế toán; có các quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền. Tiêu chuẩn tuyển chọn Kế toán trưởng Công ty được thực hiện theo quy định của Luật kế toán và các quy định của pháp luật.
- **Phòng Kỹ thuật sản xuất:** thực hiện công tác kế hoạch sản xuất, kỹ thuật, công nghệ, tính giá thành sản phẩm.
- **Phòng Kinh doanh:** Cung ứng vật tư, giao hàng, giải quyết khiếu nại giao hàng.
- **Phòng Thiết bị đầu tư:** Công tác đầu tư, sửa chữa thiết bị, xây dựng cơ bản.
- **Phòng QC:** phụ trách công tác chất lượng sản phẩm, giải quyết khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm.
- **Phòng Tổ chức hành chính:** Công tác nhân sự, đào tạo, tiền lương, chế độ chính sách cho người lao động và công tác hành chính, phục vụ.
- **Phòng tài chính kế toán:** Phụ trách công tác tài chính kế toán.
- **Phòng bảo vệ:** Công tác an ninh, quân sự, an toàn phòng cháy chữa cháy.

Xí nghiệp phụ tùng và các phân xưởng: triển khai công tác kế hoạch sản xuất, kỹ thuật công nghệ, chất lượng sản phẩm....tại đơn vị mình quản lý và công tác chế thử sản phẩm mới.

⚡ **Các công ty con, công ty liên kết:**

- Công ty TNHH Linh Trung ES
- Công ty TNHH Lam Sơn
- Công ty CP TBCN Thalad Việt Nam

4. **Định hướng phát triển**

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Nhanh chóng nắm bắt được nhu cầu và xu thế thị trường, Công ty mạnh dạn đầu tư hệ thống thiết bị gia công cơ khí với nhiều chủng loại thiết bị đa dạng, hiện đại với mục tiêu nâng cao năng lực sản xuất thông qua đổi mới công nghệ theo hướng đầu tư công nghệ hiện đại, tự động hoá để sản xuất sản phẩm có độ chính xác cao đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, nâng cao năng suất, giải phóng sức lao động và cải tạo điều kiện, môi trường làm việc cho người lao động.

Việc quản lý chất lượng sản phẩm đầu vào và đầu ra luôn được Công ty đặc biệt chú trọng, vì vậy Công ty đã chủ động đào tạo và xây dựng đội ngũ công nhân tự kiểm, kỹ thuật viên, QC viên có tay nghề và nhiệt huyết. Để có được chất lượng sản phẩm ổn định

luôn đem đến sự an toàn, độ bền và thuận tiện cho người sử dụng, Công ty sẵn sàng đầu tư các thiết bị gia công khuôn cối chính xác như máy trung tâm phay gia công, máy cắt dây CNC, máy xung điện CNC, hệ thống thiết bị kiểm tra sản phẩm đa dạng và hiện đại có khả năng kiểm tra được các kích thước của các sản phẩm phức tạp, kiểm tra độ cứng và tổ chức vật liệu.

Thế mạnh của Công ty là bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực thiết kế, chế tạo sản phẩm cơ khí được tích lũy, hun đúc qua nhiều năm và sự đam mê sáng tạo của nhiều thế hệ. Luôn ý thức con người là nguồn lực quan trọng nhất nên đầu tư cho công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là nhiệm vụ chiến lược hàng đầu của Công ty. Chính vì vậy, sức mạnh của Xích Líp Đông Anh là quy tụ được một đội ngũ kỹ sư, chuyên viên và công nhân lành nghề, năng động và say mê cải tiến, gắn bó lâu dài với công ty và có khả năng tiếp thu và ứng dụng nhanh chóng công nghệ khoa học kỹ thuật sản xuất tiên tiến hiện đại của thế giới, phong cách làm việc chuyên nghiệp, nhanh gọn và tận tụy với khách hàng.

Với phương châm coi trọng khách hàng là số 1, coi trọng đào tạo con người và định hướng phát triển bền vững, Công ty không ngừng cải tiến, hoàn thiện hệ thống sản xuất thông qua áp dụng 5S, Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000, hệ thống năng lượng ISO 50001 và Hệ thống quản lý môi trường ISO14001:2004 để có được Chất lượng sản phẩm - giao hàng đúng hạn và giá cả hợp lý, điều đó cũng thể hiện trách nhiệm của Công ty đối với khách hàng, cộng đồng xã hội và môi trường sinh thái.

Để có được sức mạnh vượt qua những giai đoạn khó khăn, giữ được sự ổn định và phát triển bền vững, các cấp uỷ và Ban giám đốc Công ty luôn thấm nhuần bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn quản lý gồm 5 nội dung sau:

Một là xây dựng chiến lược lâu dài trong công tác đầu tư đổi mới công nghệ, sản xuất sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu khách hàng thì Công ty mới phát triển bền vững;

Hai là coi trọng công tác xây dựng quy hoạch, đào tạo cán bộ, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới;

Ba là tập thể đoàn kết thống nhất thì mọi việc thành công;

Bốn là luôn làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị;

Năm là chăm lo vật chất, tinh thần cho CBCNV

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Để có được sức mạnh vượt qua những giai đoạn khó khăn, giữ được sự ổn định và phát triển bền vững, các cấp uỷ và Ban giám đốc Công ty luôn thấm nhuần bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn quản lý gồm 5 nội dung sau:

Một là xây dựng chiến lược lâu dài trong công tác đầu tư đổi mới công nghệ, sản xuất sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu khách hàng thì Công ty mới phát triển bền vững;

Hai là coi trọng công tác xây dựng quy hoạch, đào tạo cán bộ, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới;

Ba là tập thể đoàn kết thống nhất thì mọi việc thành công;

Bốn là luôn làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị;

Năm là chăm lo vật chất, tinh thần cho CBCNV

- **Các mục tiêu phát triển bền vững:**

Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm và chế độ phúc lợi cho người lao động

5. **Các rủi ro**

- **Rủi ro nền kinh tế:**

Kể từ khi tiến hành đổi mới, mở cửa để hội nhập với thế giới với việc Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và tham gia một loạt các Hiệp định song phương, đa phương thì những biến động của nền kinh tế toàn cầu sẽ có ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế Việt Nam.

Trong năm 2021, đà tăng trưởng của nền kinh tế toàn cầu đã chậm do dịch bệnh covid toàn cầu. Việt Nam cũng không nằm ngoài ảnh hưởng tiêu cực, đặc biệt là giá sắt thép tăng quá cao, vận chuyển tắc nghẽn...

- **Rủi ro về pháp luật**

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, vì vậy, pháp luật và các chính sách của nước ta thường xuyên có những thay đổi để phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế. Doanh nghiệp trong quá trình hoạt động luôn phải đối mặt với các rủi ro biến động chính sách và quy định pháp luật. Mỗi sự thay đổi của chính sách pháp luật của Nhà nước, chính sách của các hiệp hội...đều tác động ít nhiều đến quá trình thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty.

Là Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần từ năm 2009, hoạt động của công ty chịu điều chỉnh các văn bản pháp luật về cổ phần hóa, chứng khoán, luật doanh nghiệp và thị trường chứng khoán, Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Do đó, trong thời gian qua Công ty luôn điều chỉnh các hoạt động, chính sách phát triển chung và dài hạn phù hợp với các chính sách mới.

- **Rủi ro đặc thù**

Công ty hoạt động trong sản xuất lĩnh vực công nghiệp nên có những rủi ro về tai nạn lao động và nghề nghiệp, rủi ro cháy nổ, nếu không làm tốt công tác an toàn lao động và thực hiện bảo hiểm cho người lao động thì có thể gây ra tổn thất lớn cho công ty.

Thêm vào đó, một số sản phẩm của công ty được sản xuất dựa vào nguyên vật liệu được nhập khẩu từ nước ngoài, chính vì vậy khi giá nguyên vật liệu biến động mạnh có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

- **Rủi ro khác**

Ngoài ra công ty còn có những rủi ro khác liên quan đến trường hợp bất khả kháng như: thiên tai, lụt lội, cháy nổ. Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con

người, và tình hình tài sản hoạt động chung của công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

✚ Kết quả hoạt động kinh doanh

Công ty đang hoạt động trong các lĩnh vực, ngành nghề: Sản xuất các cấu kiện, phụ tùng bằng kim loại, gia công cơ khí, sản xuất phụ tùng oto, xe máy ...

Bảng số 1: Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021

| Chỉ tiêu | Thực tế năm 2020 | Kế hoạch năm 2021 | Thực tế năm 2021 | % Tăng trưởng | % Thực hiện so với kế hoạch |
|------------------------------------|------------------|-------------------|------------------|---------------|-----------------------------|
| 1. Vốn điều lệ (triệu đồng) | 60.000 | 60.000 | 60.000 | 100% | 100% |
| 2. Doanh thu thuần (triệu đồng) | 1.054.401 | 1.080.000 | 1.072.081 | 102 % | 99% |
| 3. Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) | 16.144 | 0 | 456 | 2,8 % | 456% |
| 4. LNST/DTT (%) | 1,53 | 0% | 0,042 % | 2,7% | 0,042 % |
| 5. LNST/VĐL (%) | 26,9% | 0% | 0,76 % | 2,8% | 0,76 % |
| 6. Cổ tức (%) | 11% | 0% | 0 % | 0% | 0 % |

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020, năm 2021)

Nhận xét:

Năm 2021, công ty đã đạt 1.072 tỷ đồng. Tổng doanh thu đạt 99% kế hoạch cả năm 2021 – Tăng 2% so với doanh thu đạt được năm 2020. Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2021 đạt 456 triệu đồng giảm nhiều so với lợi nhuận đã đạt được năm 2020. Nguyên nhân giảm lợi nhuận chủ yếu do giá sắt thép tăng quá cao (20-40% so với giá năm 2020), tăng chi phí vận chuyển và các chi phí khác liên quan đến dịch COVID.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

❖ Danh sách thành viên Ban điều hành

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|---------------------|-------------------|
| 1 | Ông Phan Tấn Bình | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Ông Phùng Quang Hải | Tổng Giám Đốc |
| 3 | Ông Ngô Vĩnh Tĩnh | Phó Tổng Giám Đốc |
| 4 | Nguyễn Thị Thu Hà | Phó Tổng Giám Đốc |

| | | |
|---|-------------------|-------------------|
| 5 | Nguyễn Thanh Tùng | Phó Tổng Giám Đốc |
| 6 | Ông Phạm Đức Hiếu | Kế toán trưởng |

❖ Lý lịch của các thành viên Ban điều hành

HỌ VÀ TÊN: PHAN TẤN BÌNH

- Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Số CMND : 010753317 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 19/3/2009
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 11/05/1960
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 20 – Thị trấn Đông Anh –Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 30 – Thị trấn Đông Anh – Hà Nội
- Số điện thoại : 0903 430 141
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Quá trình công tác
 - + Từ 12/1981- 12/1988 : Nhân viên Kỹ thuật XN Xích lép Đông Anh
 - + Từ 01/1989 – 05/1991 : Phó Phòng Kỹ thuật Sản xuất XN Xích lép Đông Anh.
 - + Từ 06/1991 – 12/1992 : Quản đốc Phân xưởng Líp – XN Xích lép Đông Anh.
 - + Từ 01/1993 – 05/1997 : Phó Giám đốc XN Xích lép Đông Anh.
 - + Từ 06/1997 – 03/1998 : Q.Giám đốc Xi nghiệp Xích lép Đông Anh.
 - + Từ 04/1998 – 07/2005 : Giám đốc Công ty Xích lép Đông Anh.
 - + Từ 08/2005 – 08/2009 : Huyện ủy viên, Tổ trưởng tổ quản lý vốn – Chủ tịch Hội đồng quản trị - TGD Công ty TNHH MTV Xích lép Đông Anh.
 - + Từ 09/2009 – Đến T9-2017 : Bí thư Đảng ủy – Tổ trưởng tổ quản lý vốn – Chủ tịch HĐQT- TGD Công ty CP Xích lép Đông Anh.
 - + Từ T10-2017– T7/2020 : Bí thư Đảng ủy –Chủ tịch HĐQT- TGD Công ty CP Xích lép Đông Anh.
 - + Từ T8-2020– Đến nay : Bí thư Đảng ủy –Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xích lép Đông Anh.
- Chức vụ công tác hiện nay tại : Bí thư Đảng ủy – Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xích lép Đông Anh.

- Số lượng cổ phần nắm giữ. : 178.200 cổ phần
- Trong đó
- + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 178.200 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: PHÙNG QUANG HẢI

- Chức vụ : Tổng Giám đốc
- Số CMND : 011643970 do Công an TPHN cấp ngày 26/9/2005
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/8/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 49 – Thị trấn Đông Anh –Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 22 – Thị trấn Đông Anh –Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Số điện thoại : 0913 235 012
- Trình độ chuyên môn : Đại học cơ khí
- Quá trình Công tác
- + Từ 3/1987 -1988 : Nhân viên phòng Kỹ thuật Công ty Xích lip Đông Anh.
- + Từ 1988 – 1989 : Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Xí nghiệp Xích lip Đông Anh
- + Từ 1989 – 1992 : Phó Quản đốc PX Líp – Xí nghiệp Xích lip Đông Anh
- + Từ 1992 – 1994 : Quản đốc PX Líp – Xí nghiệp Xích lip Đông Anh.
- + Từ 1994 – 1996 : Phụ trách tiếp thị - Xí nghiệp Xích lip Đông Anh
- + Từ 1996 – 1998 : Trưởng phòng KTSX – Xí nghiệp Xích lip Đông Anh.
- + Từ 1998 – 2001 : Chủ tịch Công Đoàn Công ty CP Xích lip

- Đông Anh, Trưởng phòng KTSX – Xí nghiệp Xích líp Đông Anh.*
- + Từ 2001 – 7/2009 : Chủ tịch Công Đoàn Công ty CP Xích líp Đông Anh, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- + Từ 7/2009-2013 : Chủ tịch Công Đoàn Công ty CP Xích líp Đông Anh, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xích Líp Đông Anh, Thành viên tổ quản lý vốn, thành viên HĐQT Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- + Từ 2013- đến T9/2017 : Chủ tịch Công Đoàn Công ty CP Xích líp Đông Anh, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xích Líp Đông Anh, Thành viên tổ quản lý vốn, thành viên HĐQT Công ty CP Xích Líp Đông Anh, Ủy viên BCH Liên Đoàn lao động TP Hà Nội.
- + Từ T10/2017- T7/2020 : Chủ tịch Công Đoàn Công ty CP Xích líp Đông Anh, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xích Líp Đông Anh, thành viên HĐQT Công ty CP Xích Líp Đông Anh,
- + Từ T8/2020- đến nay : – Thành viên HĐQT - Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : – Thành viên HĐQT - Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh
- Số lượng cổ phần nắm giữ. : 71.300 cổ phần
- Trong đó
- + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 71.300 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: NGÔ VINH TỈNH

- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
- Số CMND : 001078003401
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 25/12/1978
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Thụy Lâm – Đông Anh – Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Thụy Lâm – Đông Anh – Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Số điện thoại : 0912173838
- Trình độ chuyên môn : Đại học Cơ khí + Thạc sỹ quản trị kinh doanh Quốc Tế.
- Quá trình công tác :
 - + Từ 08/2001 – 10/2002 : Cán bộ kỹ thuật Công ty cơ khí Đông Anh
 - + Từ 10/2002 – 05/2005 : Kỹ sư Công ty TNHH A.K Việt Nam
 - + Từ 09/2005 – 2007 : Kỹ sư cơ khí P.KTSX Công ty Xích lip Đông Anh
 - + Từ 2007 – 2009 : Phó Phòng Thiết bị đầu tư – Công ty CP Xích lip Đông Anh
 - + Từ 2009 – 05/2010 : Phụ trách chung Phòng Thiết bị đầu tư – Công ty CP Xích lip Đông Anh
 - + Từ 5/2010 – 3/2015 : Trưởng Phòng Thiết bị đầu tư – Công ty CP Xích lip Đông Anh
 - + Từ 4/2015 – 9/2015 : Đảng ủy viên - Trưởng Phòng Thiết bị đầu tư – Công ty CP Xích lip Đông Anh
 - + Từ 10/2015 – đến nay : Đảng ủy viên – Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xích lip Đông Anh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 5.900 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN THỊ THU HÀ

- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
- Số CMND : 011827793
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 16/06/1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 13 – Thị trấn Đông Anh –Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 13 – Thị trấn Đông Anh –Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học quản trị kinh doanh + Ngoại ngữ
- Quá trình công tác
 - + Từ 6/2000 – 5/2006 : Nhân viên Phòng Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Xích lip Đông Anh
 - + Từ 6/2006 – 9/2014 : Phó phòng Tổ chức hành chính, Ủy viên BCH Công đoàn, trưởng Ban nữ công CTCP Xích lip Đông Anh
 - + Từ 10/2014 – 28/11/2016 : Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty cổ phần Xích lip Đông Anh
 - + Từ 29/11/2016 – đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xích lip Đông Anh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu. Trong đó : 7.100 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN THANH TÙNG

- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
- Số CMND : 011504214 do Công an TPHN cấp ngày 15/9/2007
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/9/1961
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 22 – Thị trấn Đông Anh – Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 22 – Thị trấn Đông Anh – Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội
- Số điện thoại : 0912 437 637
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Đại học cơ khí
- Quá trình Công tác
 - + Từ 8/1984 – 8/1998 : Nhân viên Phòng Kỹ thuật sản xuất Công ty Xích Líp Đông Anh
 - + Từ 9/1998 – 6/2002 : Phó Quản đốc Phân xưởng Công ty Xích Líp Đông Anh

- + Từ 7/2002 – 9/2004 : *Quản đốc – Trưởng Phòng Kỹ thuật sản xuất Công ty Xích Líp Đông Anh*
- + Từ 10/2004 – 11/2007 : *Giám đốc Xí nghiệp Phụ tùng – Công ty TNHH NN MTV Xích Líp Đông Anh*
- + Từ 12/2007 – 6/2009 : *Phó Bí thư Đảng ủy – Giám đốc Xí nghiệp phụ tùng Công ty TNHH NN MTV Xích Líp Đông Anh*
- + Từ 7/2009 – đến T9/2017 : *Phó Bí thư Đảng ủy – Thành viên tổ quản lý vốn – Thành viên HĐQT – Giám đốc Xí nghiệp phụ tùng Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh*
- + Từ T4/2019– đến nay : *Phó Bí thư Đảng ủy – Giám đốc Xí nghiệp phụ tùng Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh*
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Bí thư Đảng ủy – Giám đốc Xí nghiệp phụ tùng Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ. : **22.600** cổ phần
- Trong đó
- + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 22.600 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: PHẠM ĐỨC HIẾU

- Chức vụ : Kế toán trưởng
- Số CMND : 012060152 do Công an TP.Hà Nội cấp ngày 02/12/2008
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 13/12/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 19 – Thị trấn Đông Anh –Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 19 – Thị trấn Đông Anh –Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Số điện thoại : 0904 795 616
- Trình độ chuyên môn : Đại học kế toán
- Quá trình công tác
- + Từ 1999 – 2005 : Nhân viên Phòng Kế toán Công ty TNHH NN MTV Xích Líp Đông Anh
- + Từ 2006 – 2008 : Bí thư chi đoàn – Phó Phòng Kế toán Công ty TNHH NN MTV Xích Líp Đông Anh
- + Từ 2009 – T9/2017 : Bí thư Chi bộ kế toán - Ủy viên BCH Công đoàn Công ty – Thành viên Tổ quản lý vốn – Thành viên HĐQT – Trưởng Phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh
- + Từ T10-2017 đến nay : Bí thư Chi bộ kế toán - Ủy viên BCH Công đoàn Công ty –Thành viên HĐQT – Kế toán Trưởng Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty – Bí thư Chi bộ kế toán - Ủy viên BCH Công đoàn Công ty– Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh
- Số lượng cổ phần nắm giữ. :
Trong đó : 301.900 cổ phần
- + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 301.900 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Ông Phan Tấn thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc công ty, thay vào đó là Ông Phùng Quang Hải, phó tổng giám đốc lên giữ chức vụ Tổng giám đốc công ty kể từ tháng 8-2020.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2020 là 1.325 người, cơ cấu như sau:

Bảng số 2: Cơ cấu lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2021

| Tiêu chí | Số lượng (người) | Tỉ trọng (%) |
|----------|------------------|--------------|
|----------|------------------|--------------|

| | | |
|---------------------------------------------|--------------|-------------|
| Tổng số | 1.325 | 100% |
| 1. Phân theo trình độ lao động | | |
| - Trình độ Đại học và trên đại học | 205 | 15% |
| - Trình độ cao đẳng, cao đẳng nghề | 248 | 19% |
| - Trình độ trung cấp, trung cấp nghề | 834 | 63% |
| - Lao động phổ thông | 38 | 2% |
| 2. Phân theo giới tính | | |
| - Nam | 882 | 66% |
| - Nữ | 443 | 33% |
| 3. Phân loại theo Hợp đồng lao động | | |
| - Lao động hợp đồng không xác định thời hạn | 1.285 | 97% |
| - Lao động hợp đồng có xác định thời hạn | 40 | 3% |
| - Lao động hợp đồng thời vụ | 0 | |

(Nguồn: Công ty cổ phần Xích líp Đông Anh)

• Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty cổ phần Xích líp Đông Anh có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn về sản xuất các cấu kiện, phụ tùng bằng kim loại, gia công cơ khí, sản xuất phụ tùng xe máy, ô tô,... nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Lao động của Công ty cổ phần Xích líp Đông Anh đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các Công ty bạn có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật của Công ty cổ phần Xích líp Đông Anh trong chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

• Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để

khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không đầu tư do dịch bệnh COVID làm ảnh hưởng lớn đến SXKD của công ty.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty TNHH Linh Trung ES
- Công ty TNHH Lam Sơn
- Công ty CP TBCN Thalad Việt Nam

Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Bảng số 3: Tình hình tài chính của Công ty năm 2020-2021

| Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | % tăng giảm so với năm 2020 |
|------------------------------------------|-------------------|-------------------|-----------------------------|
| Tổng giá trị tài sản (đồng) | 455.343.774.809 | 515.293.427.327 | 113% |
| Doanh thu thuần (đồng) | 1.054.401.562.781 | 1.072.081.794.597 | 102% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (đồng) | 18.048.017.406 | (3.285.506.508) | |
| Lợi nhuận khác (đồng) | 2.305.249.234 | 4.463.444.411 | 194% |
| Lợi nhuận trước thuế (đồng) | 20.353.266.640 | 1.177.937.903 | 5,8% |
| Lợi nhuận sau thuế (đồng) | 16.144.987.215 | 456.734.723 | 2,8% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%) | 41% | 7,6% | 18,5% |

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020, năm 2021)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng số 4: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2020 - 2021

| Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2020 | Năm 2021 | Ghi chú |
|--------------------------------------------------------------------|-------------|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: | Lần | 1,29 | 1,17 | |

| | | | | |
|-------------------------------------------------------------------------|------|-------|--------|--|
| TSLĐ/Nợ ngắn hạn | | | | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn | Lần | 0,22 | 0,04 | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 65,8 | 70,99 | |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 192,6 | 244,8 | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ | Vòng | 7,2 | 5,4 | |
| + Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân | Vòng | 2,1 | 2,2 | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần | % | 1,54 | 0,0466 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân | % | 10,6% | 0,33 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân | % | 3,2% | 0,1 | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần | % | 1,72% | 0 | |

(Nguồn: BCTC năm 2020- 2021 của công ty)

4. Cơ cấu cổ đông, tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**a) Cổ phần**

| | |
|-----------------------------------|---------------------|
| Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: | 6.000.000 cổ phần |
| Cổ phiếu phổ thông: | 6.000.000 cổ phần |
| Mệnh giá: | 10.000 đồng/cổ phần |
| Số cổ phần chuyển nhượng tự do: | 6.000.000 cổ phần |
| Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: | |

*Cơ cấu cổ đông***Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 24/3/2022**

| STT | Loại cổ đông | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ |
|------------------|---------------------------|------------------|------------------|-------------------------------|
| 1 | Cổ đông trong nước | 740 | 6.000.000 | 100% |
| 1.1 | Tổ chức | 1 | 600.000 | 10% |
| 1.2 | Cá nhân | 739 | 5.400.000 | 90% |
| 2 | Cổ đông nước ngoài | 0 | 0 | 0 |
| 2.1 | Tổ chức | | | |
| 2.2 | Cá nhân | | | |
| 3 | Cổ phiếu quỹ | 0 | 0 | 0 |
| Tổng Cộng | | 740 | 6.000.000 | 100% |

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty không có sự thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

d) Các chứng khoán khác

Không có

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

5.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm : 13,2 triệu tấn

- Các sản phẩm thép tấm, cuộn, thép tròn các loại: 10,5 triệu tấn

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

5.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

2.186 TOE (Điện 12.000.000 KWH, than 32 tấn, dầu 9.250 lít, ga 18 tấn

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả
19.900 kwh

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết

kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

5.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

5.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không.

- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không.

5.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Số lượng lao động: 1.325 người.

Mức lương trung bình đối với người lao động: 10.5 triệu đồng/ng/tháng

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động.

- c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

206h/ năm

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động

đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

Đào tạo nâng bậc, đào tạo lô, lot, vật phẩm đầu, quản lý bất thường, ISO; Kaizen; 5S...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021 là một năm đầy khó khăn do dịch bệnh COVID với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng, những biến động của nền kinh tế vĩ mô đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thêm vào đó là tình trạng giá sắt thép tăng dựng đứng, đặt mua khó do dịch bệnh không vận chuyển được và thiếu container ... Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty luôn coi trọng công tác " Chống dịch như chống giặc " theo dõi sát sao diễn biến của thị trường nhằm đưa ra các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Các bước đi được thực hiện một cách cẩn trọng và được điều chỉnh dựa trên tình hình kinh tế vĩ mô.

Hiện nay trên địa bàn Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung có rất nhiều các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh sản xuất công nghiệp, cụ thể trong lĩnh vực cơ khí chế tạo và sản xuất ra các sản phẩm phụ tùng xe máy, máy công nghiệp,... phải kể đến các doanh nghiệp tên tuổi như Công ty CP cơ khí Hồng Nam thuộc Tổng công ty công nghiệp Việt Nam, Công ty Xuất nhập khẩu cơ khí Mecanimex, Công ty sản xuất cơ khí CNC Việt Nam, ... Tuy nhiên, với bề dày kinh nghiệm cũng như uy tín trên thị trường Công ty cổ phần Xích Líp Đông Anh tự hào là một trong số các đơn vị dẫn đầu trong sản xuất cơ khí chế tạo, luôn được các đối tác tin tưởng và ký kết hợp đồng lâu dài như các hãng lớn YAHAMA, HONDA, PIAGGIO... Bên cạnh đó, chất lượng sản phẩm, chính sách về giá, hậu mãi cũng được chú trọng và được người tiêu dùng đón nhận.

Bảng số 6: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

| Chỉ tiêu | Năm 2020 (Đồng) | Năm 2021 (Đồng) |
|-------------------------------------------------|--------------------|--------------------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.054.41.562.871 | 1.072.081.794.597 |
| Các khoản giảm trừ | 2.349.601.768 | |
| Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.052.051.961.103 | 1.072.081.794.597 |
| Giá vốn hàng bán | 943.700.703.365 | 975.364.687.622 |
| Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ | 108.351.257.738 | 96.717.16.975 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 2.434.314.894 | 161.309.052 |
| Chi phí tài chính | 15.455.658.021 | 11.527.855.997 |
| Chi phí bán hàng | 14.432.800.936 | 16.847.448.761 |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 62.849.096.269 | 71.788.617.777 |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 18.048.017.406 | (3.285.506.508) |

| | | |
|------------------------------------------|----------------|---------------|
| Thu nhập khác | 2.920.239.805 | 4.575.957.323 |
| Chi phí khác | 614.990.571 | 112.512.912 |
| Lợi nhuận khác | 2.305.249.234 | 4.463.937.903 |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 20.353.266.640 | 1.177.937.903 |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 4.208.279.425 | 721.203.180 |
| Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 16.144.987.215 | 456.734.723 |

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 của công ty)

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Bảng số 7: Tình hình tài sản của Công ty năm 2020-2021

| TÀI SẢN | Năm 2020 (Đồng) | Năm 2021 (Đồng) |
|-----------------------------------------|------------------------|------------------------|
| A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | 299.855.57.652 | 376.192.963.700 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 50.523.565.038 | 11.826.741.721 |
| II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | | |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 125.363.517.566 | 126.983.120.175 |
| IV. Hàng tồn kho | 123.621.908.233 | 236.570.276.747 |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 346.556.815 | 812.825.057 |
| B. TÀI SẢN DÀI HẠN | 155.488.227.157 | 139.100.463.627 |
| I. Các khoản phải thu dài hạn | | |
| II. Tài sản cố định | 133.965.975.393 | 114.822.328.412 |
| 1. TSCĐ hữu hình | 103.235.778.907 | 84.810.912.879 |
| 2. TSCĐ vô hình | 30.730.196.486 | 30.011.415.533 |
| 3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 190.775.000 | 263.356.818 |
| III. Tài sản dài hạn khác | 21.331.476.764 | 24.014.778.397 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 5.173.496.764 | 4.030.982.397 |
| 2. Tài sản dài hạn khác | 16.157.980.000 | 19.983.796.000 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 455.343.774.809 | 515.293.427.327 |

(Nguồn: BCTC năm 2020- 2021 của công ty)

b) Tình hình nợ phải trả

Bảng số 8: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2020-2021

| NỢ PHẢI TRẢ | Năm 2020 (Đồng) | Năm 2021 (Đồng) |
|-----------------------|------------------------|------------------------|
| NỢ PHẢI TRẢ | 299.729.696.665 | 365.822.614.460 |
| I. Nợ ngắn hạn | 232.801.188.336 | 322.634.559.732 |
| 1. Vay và nợ ngắn hạn | 101.869.440.350 | 199.838.413.790 |

| NỢ PHẢI TRẢ | Năm 2020 (Đồng) | Năm 2021 (Đồng) |
|-----------------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| 2. Phải trả cho người bán | 85.250.168.049 | 82.088.331.648 |
| 3. Người mua trả tiền trước | 2.758.771.194 | 11.809.433 |
| 4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước | 3.507.312.715 | 4.024.965.867 |
| 5. Phải trả người lao động | 29.554.235.799 | 30.171.983.418 |
| 6. Chi phí phải trả | 3.600.072.895 | 3.872.914.194 |
| 7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 3.430.358.498 | 2.083.647.546 |
| 8. Quỹ khen thưởng phúc lợi | 2.830.828.836 | 542.493.836 |
| II. Nợ dài hạn | 66.928.508.329 | 43.188.054.728 |
| 1. Phải trả dài hạn khác | 1.314.000.000 | 1.298.000.000 |
| 2. Vay và nợ dài hạn | 65.614.508.329 | 41.890.054.728 |

(Nguồn: BCTC năm 2020, 2021 của công ty)

3. **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:** Công ty đã và đang thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chất lượng, môi trường, 5S, kaizen, KPI... và năm 2021 vẫn tiếp tục thực hiện chính sách quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001 nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm và nâng cao năng lực quản lý.

4. **Kế hoạch phát triển trong tương lai :**

- Doanh thu: Phần đầu đạt tối thiểu 1.119 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế tối thiểu đạt: 10,6 % vốn Điều lệ
- Thu nhập bình quân của người lao động: 10,5 triệu đồng/người/tháng .

5. **Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

Không có

6. **Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

a) **Đánh giá liên quan đến chỉ tiêu môi trường:**

Công ty đã tiêu thụ nước, năng lượng một cách tiết kiệm, hiệu quả. Xử lý chất thải tốt không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.

b) **Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:**

Chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

c) **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**

Thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, hỗ trợ người nghèo tại địa phương nơi đơn vị có trụ sở ; công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện (Năm 2021 ủng hộ là 180 triệu đồng). Duy trì chăm lo động viên tinh thần với đơn vị kết nghĩa, ủng hộ của quỹ người nghèo, lũ lụt ...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Trong năm 2021, nền kinh tế thế giới không ổn định, giá cả leo thang, những biến động rất phức tạp do dịch bệnh. Trong nước, nền kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định do chính phủ cơ bản kiểm chế kiểm soát được dịch covid.

Đối với Công ty việc thực hiện các mục tiêu doanh thu lợi nhuận đã đề ra cho năm

2021 là vô cùng khó khăn. Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã đề ra nhiều giải pháp thực hiện gắn liền với mục tiêu phát triển tập trung vào các giá trị cốt lõi của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đạt được các mục tiêu định hướng của Công ty trong năm 2022.

Hội đồng quản trị tiếp tục theo sát diễn biến của nền kinh tế trong nước và thế giới, chủ động phân tích, nắm bắt tình hình để có những nhận định đúng đắn từ đó kịp thời đưa ra những quyết sách phù hợp nhằm chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ tốt nhất.

V. Quản trị công ty.

1) Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|------------------|----------------------------|
| 1 | Phan Tấn Bình | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2 | Nguyễn Minh Tuấn | Ủy viên Hội đồng quản trị |
| 3 | Bạch Quốc Trung | Ủy viên Hội đồng quản trị |
| 4 | Phùng Quang Hải | Ủy viên Hội đồng quản trị |
| 5 | Phạm Đức Hiếu | Ủy viên Hội đồng quản trị |
| 6 | Nguyễn Hữu Thắng | Ủy viên Hội đồng quản trị |

❖ Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

HỌ VÀ TÊN: PHAN TẤN BÌNH

(Đã nêu trong mục 2 phần II)

HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN MINH TUẤN

- Chức vụ : Ủy Viên Hội đồng quản trị
- Số CMND : 012095985 do Công an TP. Hà Nội cấp ngày 01/05/2001
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 21/3/1975
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 21 – Thị trấn Đông Anh – Huyện Đông Anh – TP. Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 21 – Thị trấn Đông Anh – Huyện Đông

| | | |
|-------------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | Anh – TP. Hà Nội |
| - Số điện thoại | : | 0913 552 725 |
| - Trình độ văn hóa | : | 12/12 |
| - Trình độ chuyên môn | : | Đại học kinh tế |
| - Quá trình công tác | | |
| + Từ 01/1998 – 06/1999 | : | Công tác tại Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh |
| + Từ 07/1999 – 05/2004 | : | Phó Bí thư Đoàn Công ty, Bí thư chi đoàn Văn Phòng |
| + Từ 06/2004 – 06/2005 | : | Bí thư đoàn thanh niên Công ty |
| + Từ 07/2005- 08/2008 | : | Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty – Phó phòng Kinh doanh Công ty |
| + Từ 09/2008 – 06/2009 | : | Phó CNUBKT đảng ủy Công ty – Phó Phòng Kinh doanh |
| + Từ 07/2009-07/2013 | : | Thành viên Hội đồng quản trị - Phó CNUBKT đảng ủy – Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty – Phó Phòng Kinh doanh Công ty |
| + Từ 08/2013- 01/2014 | : | Thành viên Hội đồng quản trị - Phó CNUBKT đảng ủy Quyền Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty – Trưởng phòng Phòng Kinh doanh Công ty |
| + Từ 02/2014 – đến nay | : | Thành viên Hội đồng quản trị - Phó CNUBKT đảng ủy – Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty – Trưởng phòng Kinh doanh Công ty |
| + Từ T8/2020– đến nay | : | Thành viên Hội đồng quản trị - Phó CNUBKT đảng ủy – Chủ tịch Công đoàn Công ty – Trưởng phòng Kinh doanh Công ty |
| - Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty | : | Thành viên Hội đồng quản trị - Phó CNUBKT đảng ủy – Chủ tịch Công đoàn Công ty – Trưởng phòng Kinh doanh Công ty |
| - Số lượng cổ phần nắm giữ | : | 315.600 cổ phần |
| Trong đó: | | |
| + Số cổ phần cá nhân sở hữu | : | 315.600 cổ phần |
| - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty | : | Không |
| - Các khoản nợ đối với Công ty | : | Không |
| - Lợi ích liên quan đối với Công ty | : | Không |

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: PHÙNG QUANG HẢI

(Đã nêu trong mục 2 phần II)

HỌ VÀ TÊN: PHẠM ĐỨC HIẾU

(Đã nêu trong mục 2 phần II)

HỌ VÀ TÊN: BẠCH QUỐC TRUNG

- Chức vụ : Ủy Viên Hội đồng quản trị
 - Số CMND : 012357317 do Công an TP. Hà Nội cấp ngày 14/10/2008
 - Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh : 17/02/1986
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 66A Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
 - Địa chỉ hiện tại : 66A Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
 - Số điện thoại : 0966888333
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Quản trị kinh doanh
 - Quá trình công tác
 - + Từ 03/2012 – 08/2012 : Trưởng phòng, phòng phát triển dự án nhà máy mới, công ty Cổ phần tập đoàn Công nghiệp Việt.
 - + Từ 08/2012-05/05/2019 : Giám đốc công ty Cổ phần công nghiệp Unipro Việt Nam thuộc công ty Cổ phần tập đoàn Công nghiệp Việt.
 - + Từ 05/2019- đến nay : Tổng Giám đốc công ty Cổ phần công nghiệp Unipro Việt Nam
 - Chức vụ công tác hiện nay : Tổng Giám đốc công ty Cổ phần công nghiệp Unipro Việt Nam
 - Số lượng cổ phần nắm giữ : 572.775 cổ phần
- Trong đó:
- + Số cổ phần cá nhân sở hữu : 572.775 cổ phần
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN HỮU THẮNG

- Chức vụ : Ủy viên hội đồng quản trị
- Số CMND : 034076023446
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 14/1/1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ dân phố 16- P. Cầu Diễn-Từ Liêm -HN
- Địa chỉ hiện tại : Tổ dân phố 16- P. Cầu Diễn-Từ Liêm -HN
- Số điện thoại : 0913.836.898
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí - Đại học Bách Khoa
- Quá trình công tác
- + Từ 07/1997 – 05/2015 : Trưởng phòng, công ty Honda Việt Nam
- + Từ 06/2015-/04/2016 : Giám đốc công ty cổ phần Banltic
- + Từ 05/2016- đến nay : Chủ tịch HĐQT Cty cổ phần cơ điện Miền Trung
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 290.000 cổ phần
- Trong đó:
- + Số cổ phần cá nhân sở hữu : 290.000 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- b) Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị
Không có
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Bảng số 9: Các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2021

| S | Số hiệu VB | Ngày | Nội dung |
|---|-----------------|-----------|--------------------------------------|
| 1 | 01/2021/NQ-HĐQT | 13/1/2021 | BC Công tác SXKD năm 2020, KHTC 2021 |
| 2 | 02/2021/QĐ-HĐQT | 23/2/2021 | QĐ về việc tổ chức ĐHCĐTN năm 2021 |

| | | | |
|---|------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------|
| 3 | 02/2021/QĐ-HĐQT | 24/3/2021 | V/V Triệu tập ĐHĐ CD thường niên năm 2021 |
| 4 | 03/2021/NQ-HĐQT | 12/4/2021 | BC Công tác SXKD Q1-2021, KH Q2-2021 |
| 5 | 04/2021/NQ-HĐQT | 19/4/2021 | BC Công tác tổ chức DHD cổ đông thường niên 2021 |
| 6 | 05A/2021/NQ-HĐQT | 6/8/2021 | Công bố thông tin miễn nhiệm chức danh TV BKS của Ông Phạm Hồng Trung |
| 7 | 05B/2021/NQ-HĐQT | 6/8/2021 | Tổ chức ĐHCĐ bất thường |
| 8 | 06/2021/NQ-HĐQT | 26/10/2021 | Chấp thuận đơn từ nhiệm TV HĐQT của Ông Bạch Quốc Trung |

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đều là những thành viên có năng lực và kinh nghiệm trong công tác quản trị kinh doanh. Các thành viên này đã tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị.

e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

2) Ban Kiểm soát

a) Danh sách Ban kiểm soát

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|-----------------------|--------------------------|
| 1 | Bà Trần Thị Việt Hằng | Trưởng Ban kiểm soát |
| 2 | Ông Phạm Hồng Trung | Thành viên Ban kiểm soát |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Mùi | Thành viên Ban kiểm soát |
| 4 | Ông Đặng Thế Nguyên | Thành viên Ban kiểm soát |

❖ Lý lịch thành viên Ban kiểm soát

HỌ VÀ TÊN: TRẦN THỊ VIỆT HẰNG

- Chức vụ : Trưởng Ban kiểm soát
- Số CMND : 012035734 do Công an TP.HN cấp ngày 28/7/2012
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 01/11/1981
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 34 – Thị trấn Đông Anh – Đông Anh - Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 34 – Thị trấn Đông Anh – Đông Anh - Hà Nội

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Số điện thoại : 0914 889 565
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Trường ĐH Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác
- + Từ 10/2003 – 3/2006 : UV BCH Đoàn Công ty – Bí thư chi đoàn Khối Văn phòng – Nhân viên kế toán – Phòng Kỹ thuật sản xuất Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- + Từ 3/2006 – 02/2009 : Thường vụ Đoàn Công ty – Bí thư chi đoàn Kỹ thuật sản xuất – Nhân viên kế toán – Phòng Kỹ thuật sản xuất Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- + Từ 3/2009 – 06/2009 : Thường vụ Đoàn Công ty – Nhân viên kế toán – Phòng Kỹ thuật sản xuất – Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- + Từ 7/2009 – 10/2012 : Thành viên Ban kiểm soát – Thường vụ Đoàn Công ty – Nhân viên kế toán – Phòng Kỹ thuật sản xuất – Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- + Từ 11/2012 – 03/2015 : Thành viên Ban kiểm soát – UV BCH Công đoàn Công ty – Nhân viên kế toán – Phòng Kỹ thuật sản xuất Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- + Từ 04/2015 – đến nay : Trưởng Ban kiểm soát – UV BCH Công đoàn Công ty – Nhân viên Phòng Kỹ thuật sản xuất Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Trưởng Ban kiểm soát – UV BCH Công đoàn Công ty – Nhân viên Phòng Kỹ thuật sản xuất Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- Số lượng cổ phần nắm giữ. : 4.300 cổ phần
- Trong đó
- + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 4.300 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: PHẠM HỒNG TRUNG

- Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát

- Số CMND : 011698822 do Công an TP.HN cấp ngày 27/5/2010
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 14/10/1969
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 41 Phan Chu Trinh – Phường Phan Chu Trinh – Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : 41 Phan Chu Trinh – Phường Phan Chu Trinh – Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Số điện thoại : 0903 402 274
- Trình độ chuyên môn : Đại học Bách Khoa Hà Nội + Đại học Ngoại thương
- Quá trình công tác
- + Từ 2000 – 06/2009 : Giám đốc Công ty TNHH Linh Trung ES
- + Từ 07/2009 – T8/2021 : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh – Giám đốc Công ty TNHH Linh Trung ES
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Giám đốc Công ty TNHH Linh Trung ES
- Số lượng cổ phần nắm giữ. : 600.000 cổ phần
- Trong đó
- + Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 600.000 cổ phần
(Đại diện phần vốn Công ty TNHH Linh Trung ES)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: NGUYỄN THỊ MÙI

- Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát
- Số CMND : 011936153 do Công an TP.HN cấp ngày 30/10/2006
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 06/8/1979
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : Tổ 62 – Thị trấn Đông Anh – Đông Anh – Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Tổ 62 – Thị trấn Đông Anh – Đông Anh – Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Quốc gia Hà Nội – Khoa Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác
- + Từ 2003 – 01/2015 : Nhân viên Kế toán Phòng Tổng hợp Xí nghiệp phụ tùng – Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh
- + Từ 02/2015 – 03/2015 : Phó phòng phụ trách chung Phòng Tổng hợp – Xí nghiệp phụ tùng – Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- + Từ 04/2015 – đến nay : Thành viên Ban Kiểm soát – Trưởng phòng Tổng hợp – Xí nghiệp phụ tùng Công ty CP Xích Líp Đông Anh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát – Trưởng phòng Tổng hợp – Xí nghiệp phụ tùng Công ty Cổ phần Xích Líp Đông Anh
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 2.000 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

HỌ VÀ TÊN: ĐẶNG THẾ NGUYỄN

- Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát
- Số CMND : 001065005101
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 3/11/1965
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Xóm trong - Uy Nỗ - Đông Anh - Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại : Xóm trong - Uy Nỗ - Đông Anh - Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp kỹ thuật
- Quá trình công tác
- + Từ năm 2010 – T 10/2021 : Giám đốc công ty TNHH Lam Sơn
- + Từ T11/2021 – Nay : Giám đốc công ty TNHH Lam Sơn - Thành viên ban kiểm soát công ty CP Xích Líp Đông Anh
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát

- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : **1.451.325 cổ phần**
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2021, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc (BTGD) năm 2021 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, BTGD trong năm 2021;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính

3) **Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.

Bảng số 10: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát

DVT: Triệu đồng

| ST T | Họ và Tên | Chức vụ | Lương, thưởng | Thù lao (HĐQT, BKS, BGĐ) | Tổng thu nhập | Ghi chú |
|------|-------------------|--------------------------|---------------|--------------------------|---------------|---------|
| 1 | Phan Tấn Bình | CT HĐQT | 692 | 96 | 788 | |
| 2 | Phùng Quang Hải | TV HĐQT - Tổng giám đốc | 632 | 60 | 692 | |
| 3 | Phạm Đức Hiếu | TV HĐQT - Kế toán trưởng | 471 | 60 | 531 | |
| 4 | Nguyễn Minh Tuấn | TV HĐQT - TP. Kinh doanh | 355 | 60 | 415 | |
| 5 | Bạch Quốc Trung | TV HĐQT | | 55 | 55 | |
| 6 | Nguyễn Hữu Thắng | TV HĐQT | | 5 | 5 | |
| 7 | Nguyễn Thanh Tùng | Phó TGD | 432 | | 432 | |

| | | | | | |
|----|--------------------|----------------------|-----|------|------|
| 8 | Ngô Vĩnh Tĩnh | Phó TGD | 570 | | 570 |
| 9 | Nguyễn Thị Thu Hà | Phó TGD | 521 | | 521 |
| 10 | Trần Thị Việt Hằng | Trưởng ban kiểm soát | 149 | 36 | 185 |
| 11 | Đặng Thế Nguyễn | KS viên | | 1,5 | 1,5 |
| 12 | Phạm Hồng Trung | KS viên | | 10,5 | 10,5 |
| 13 | Nguyễn Thị Mùi | KS viên | 286 | 18 | 304 |

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Có
 c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với Công ty | Nội dung giao dịch, hợp đồng |
|-----|---------------------|-----------------------------------|------------------------------|
| 1 | | | |
| 2 | | | |

- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, luật chứng khoán số 70/2006, sửa đổi bổ sung ngày 24/11/2010 điều lệ và quy chế Quản trị của Công ty

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty cổ phần Xích Líp Đông Anh tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

(Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

